

48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
(30/04/1975 - 30/04/2023)

NHỚ VỀ một thời **hoa lửa**

👉 MINH ĐỨC



TRONG GIAI ĐOẠN KHỐC LIỆT NHẤT CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC, NĂM 1970 - 1972, TRƯỚC TIẾNG GỌI THIÊNG LIÊNG CỦA TỔ QUỐC, HƠN 10.000 SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở HÀ NỘI ĐÃ "XẾP BÚT NGHIÊN LÊN ĐƯỜNG CHIẾN ĐẤU". TRONG SỐ ẤY, CÓ NGƯỜI ĐÃ MÃI NẪM LẠI NƠI CHIẾN TRƯỜNG, ĐỂ "TUỔI 20 THÀNH SÓNG NƯỚC". ĐỂ RỒI, ĐỒNG ĐỘI CỦA HỌ, NGƯỜI CÒN SỐNG TRỞ VỀ HÔM NAY VẪN LUÔN ĐAU ĐÁU KÝ ỨC VỀ MỘT THỜI HOA LỬA...



BUỔI CHIA TAY KHÔNG HẸN NGÀY TRỞ VỀ

Nhiều năm nay, cứ vào những ngày cuối tháng 4, nhóm sinh viên có tên "CSSV 6971" của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội năm xưa lại gặp nhau để ôn kỷ niệm cũ, thăm đồng đội và chiến trường xưa. Họ là những cựu chiến binh, là sinh viên chiến sĩ, cùng lên đường theo lệnh tổng động viên chi viện cho miền Nam ruột thịt vào ngày 6/9/1971.

Hồi tưởng ngày ấy, ký ức lại ùa về trong tâm trí của PGS.TS Phạm Thành Hưng. Vị giáo sư nay đã ở tuổi 70, bồi hồi kể lại: "52 năm trước, ngày 6/9/1971, ở sân trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Quốc gia Hà Nội), lứa chúng tôi gần 400 cán bộ, giảng viên, sinh viên của 8 khoa đã chia tay, tiễn biệt bạn bè, thầy cô

để "xếp bút nghiên lên đường ra trận". Tôi không thể quên hình ảnh thầy hiệu trưởng GS. Nguyễn Như Kon Tum trao cờ cho đoàn quân chiến sĩ sinh viên và phút giây ứa trào nước mắt khi những chuyến xe ra đi, tay trong tay nắm chặt đầy lưu luyến. Nhiều người mới là sinh viên năm thứ nhất, người chưa kịp có người yêu, người sắp tốt nghiệp cũng có người chuẩn bị đi tu nghiệp ở nước ngoài...".

Lặng đi một lát, PGS.TS Phạm Thành Hưng kể tiếp: "Năm 1970, nhiều trường đại học trở về Hà Nội sau những năm tạm sơ tán

tránh máy bay Mỹ ném bom. Thời gian này, cuộc kháng chiến chống Mỹ bước vào giai đoạn căng thẳng, nhu cầu chi viện cho các mặt trận phía Nam tăng lên. Từ năm 1970 - 1972, hơn 10.000 sinh viên các trường đại học ở Hà Nội lên đường nhập ngũ, hình thành nên một thể hệ chiến sĩ sinh viên, "xếp bút nghiên ra trận". Nhập ngũ đồng nhất là sinh viên các trường Bách Khoa, Tổng hợp, Nông nghiệp, Xây dựng, Kinh tế kế hoạch (nay là Kinh tế quốc dân).

Trong buổi xuất quân hôm đó, Phạm Thành Hưng, cậu sinh



viên khoa Văn - K15 của Trường Đại học Tổng hợp còn ngưỡng nghịu khi bị bạn bè tình nghịch gọi là "chú bộ đội". "Khoảnh khắc biết mình thực sự rời xa mái trường, xa Thủ đô, chúng tôi đều xúc động, ai nấy mắt đỏ hoe. Bởi chúng tôi biết, ra đi là không hẹn ngày về. Thời sinh viên mơ mộng, ai mà không tiếc khi xa giảng đường với thầy cô, bạn bè yêu dấu. Miền Nam hoàn toàn giải phóng cũng là lúc chúng tôi đã vĩnh viễn mất đi 104 sinh viên, giảng viên. Họ đã ngã xuống trên khắp các chiến trường và mãi mãi không về, trong đó có bạn Nguyễn Chí Thành hy sinh ngày 20/8/1972 tại chiến dịch bảo vệ thành cổ Quảng Trị", thầy giáo Hưng nghẹn ngào xúc động.

ĐỒNG ĐỘI HY SINH ĐỂ CHÚNG TÔI CÓ... HÔM NAY

Là một trong những sinh viên Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội lên đường mùa thu năm 1971, ông Nguyễn Xuân Trường cũng không giấu nổi giọt nước mắt khi nhớ lại trung tuần tháng 8/1971, miền Bắc phải hứng chịu trận lũ lụt lịch sử. Nhiều cánh đồng ngập tràn nước. Đê sông Hồng bị vỡ. Sông Cầu, sông Thương cùng chung số phận. Nhận được giấy báo nhập ngũ, khi đó, cậu thanh niên Trường chỉ nói với bố mẹ là ra Hà Nội.

"Ngày 5/9/1971, tôi đi bộ men theo bờ đê, qua đoạn vỡ thì đi đò. Đi từ Hà Bắc từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối mới tới cầu Long Biên. Đêm đó, chúng tôi thức trắng trên sân thượng giảng đường Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Sáng 6/9, trong lễ nhập ngũ, thầy hiệu trưởng Ngụy Như Kon Tum dặn dò, động viên, ôm chặt từng người. Thầy hứa, sau khi hoàn thành nhiệm vụ, nhà trường sẽ đón các em về tiếp tục học...", ông Trường nhớ lại.

"Hồi ấy, ra trận là sự sống nằm trên đầu

ngọn súng. Có lần, một đồng chí trong tiểu đội hy sinh, tôi và tiểu đội trưởng phải lên hầm kiểm tra tư trang của anh ấy để đóng gói về cho gia đình. Trong ba lô, có mấy lá thư còn chưa kịp gửi cho người yêu. Lúc sống, anh ấy hay viết nháp để gửi cho tôi xem trước. Tôi được đồng đội khen “văn hay chữ tốt”, thường được anh nhờ viết ở ngoài phong bì. Thư chưa kịp gửi thì anh hy sinh. Khi chúng tôi vừa kiểm tra xong chừng 1 phút, một quả pháo nổ ngay bên cạnh, tiểu đội trưởng của tôi hy sinh tại chỗ, còn tôi may mắn sống sót. Anh ấy và hàng triệu người lính khác đã ngã xuống để chúng tôi có ngày trở về hôm nay”. Kể đến đây, người lính già nức nghẹn: “Phải bao nhiêu máu trong lòng đất / Mới có

hôm nay được thế này...”.

ĐỂ CÓ MỘT NGÀY... NON SÔNG LIỀN MỘT DÀI

Gác lại đèn sách, chia tay giảng đường, một thế hệ sinh viên trẻ lên đường theo tiếng gọi của Tổ quốc. Hành trang họ mang theo là chiếc ba lô, là tuổi trẻ, là ước nguyện còn dở dang nhưng trên hết, họ mang theo tình yêu với Tổ quốc. Chính tình yêu ấy đã thúc giục những người lính trẻ lao lên phía trước, đập bằng mọi gian nan, hiểm nguy, cống hiến và hy sinh, sẵn sàng ngã xuống để giữ lấy từng tấc đất mẹ bằng máu xương của mình.

Trong số người may mắn còn trở về sau buổi chia tay sáng mùa thu năm 1971 có ông Võ Quang Minh, sinh viên khoa Toán - Trường Đại

học Tổng hợp Hà Nội. Sau nhập ngũ, ông Minh được biên chế về Trung đoàn 101, Sư đoàn 325. Tháng 7/1972, ông tham gia chiến dịch bảo vệ thành cổ Quảng Trị. Sau đó, Trung đoàn được tăng cường giải phóng Huế, Đà Nẵng và tiến vào Sài Gòn nên ông Minh có dịp chứng kiến khoảnh khắc lịch sử của Sài Gòn trưa 30/4/1975.

“Trận cuối cùng, chúng tôi đánh ở bến phà Cát Lái, đến 12 giờ trưa mới tiến vào đến Dinh Độc Lập. Đó là khoảnh khắc tôi không bao giờ quên trong cuộc đời này. Những người lính chúng tôi nhẹ nhõm như trút được tảng đá đè nặng ngực mình suốt bao năm. Độc lập rồi, hòa bình rồi, được về nhà rồi... Sung sướng đến trào nước mắt. Đồng bào ùa ra vẫy chào. Xác xe tăng, súng ống trên đường ngổn ngang. Rồi từng đoàn



Đi theo tiếng gọi của miền Nam ruột thịt, hàng vạn sinh viên các trường đại học ở Hà Nội đã xếp bút nghiên lên đường ra trận, vào Nam chiến đấu thời kỳ 1970 - 1972. Những chàng trai, cô gái đang tuổi đôi mươi tràn đầy nhiệt huyết, “bước vội hành quân” mà trái tim vẫn hướng về Hà Nội:

“Xốc lại ba lô bước vội hành quân
Nhìn phương Bắc chúng tôi chào Hà Nội
Ôi thiêng liêng nơi đó có Bác Hồ
Có Hai Bà Trưng, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Du
Có đường Điện Biên bắt đầu từ Trần Phú
Đêm trông ngóng ngọn đèn thành phố...”

Những thanh niên Hà Nội bấy giờ như Đặng Thùy Trâm, Vũ Xuân Thiều, Nguyễn Văn Thạc... đã trở thành gương mặt tiêu biểu của tầng lớp sinh viên, trí thức Hà Nội với khát vọng độc lập, tự do, sẵn sàng hy sinh hạnh phúc của riêng mình vì sự nghiệp cách mạng.

Thế hệ trẻ hôm nay phải luôn tự hào vì điều đó để phấn đấu học tập, noi gương cha anh, bằng mọi giá, phải giữ trọn hòa bình, cống hiến tri thức cho Thủ đô và đất nước.

PGS. TS Nguyễn Trọng Phúc

Nguyên Viện trưởng
Viện Nghiên cứu Lịch sử Đảng

xe tăng quân ta tiến vào Chợ Lớn, vòng quanh Sài Gòn. Ai cũng hồ hởi, reo vui: “Được về rồi, về với mẹ thôi... Cảm xúc ấy vô cùng khó tả”, ông kể.

Nhắc nhớ về các đồng đội đã ngã xuống, những cựu sinh viên 6971 ai nấy đều buồn ngủi, xúc động. Không ai muốn làm bạn với chiến tranh, cũng không người lính nào muốn cầm súng. Lứa sinh viên Thủ đô ngày ấy đang cầm bút, phớt phớt, tràn ngập ước mơ nhưng vì đất nước, họ buộc phải lên đường ra trận. Trong số hàng ngàn sinh viên để lại sau

lưng giảng đường, sách vở năm ấy, có người xuất ngũ trở về lại tiếp tục học tập dưới mái trường như PGS.TS Phạm Thành Hưng, ông Nguyễn Xuân Trường, ông Võ Quang Minh... Cũng có nhiều người ở lại quân ngũ, nhiều chàng trai trẻ đã anh dũng hy sinh chỉ trước giờ chính quyền ngụy quyền tuyên bố đầu hàng ít phút. Ai may mắn sống sót trở về thì thương tật hoặc bị di chứng chiến tranh, đến giấc ngủ cũng không tròn bởi ám ảnh đạn bom. Họ - những sinh viên Hà Nội đã cống hiến trọn tuổi thanh xuân

tươi đẹp nhất cho đất nước trọn niềm vui.

“Có trong gian lao, chứng kiến sự hy sinh, mất mát mới hiểu được giá trị của hòa bình hôm nay. Từng tấc đất này đã được đổi bằng xương thịt, bằng máu của triệu triệu người. Tôi mong sao, thế hệ ngày nay không quên điều đó và luôn khắc sâu, trân trọng quá khứ của cha anh để giữ trọn hòa bình. Chúng tôi - các chiến sĩ sinh viên 6971 luôn tự hào vì tuổi đôi mươi đẹp đẽ và oai hùng”, ông Võ Quang Minh bày tỏ.